

NGHỊ QUYẾT
Hội đồng Quản trị phiên họp thứ 4 – Nhiệm kỳ 2

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẠI LÝ GNVТ XÉP DỠ TÂN CẢNG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2005;
- Căn cứ Điều lệ hoạt động Công ty CP Đại lý GNVТ Xếp dỡ Tân Cảng;
- Căn cứ Biên bản họp HDQT Công ty CP DL GNVТ XD Tân Cảng ngày 22/10/2012.

QUYẾT NGHỊ :

Điều 1. Thông qua báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh quý 3 và 09 tháng đầu năm 2012 với nội dung như sau :

I. Sản lượng một số chỉ tiêu chính quý 3 và 09 tháng đầu năm 2012

Đơn vị tính: Teus

Chỉ tiêu	Đơn vị	KH 2012	KH Q3/2012	TH Q3/2012	SS TH VÀ KH Q3/2012	LŨY KẾ 09 THÁNG ĐN 2012	SS LŨY KẾ 09T VỚI KH 2012
1. Dịch vụ xếp dỡ container tại bãi	Teus	4.440.000	1.250.000	1.307.710	104,62%	3.691.108	83,13%
2. Dịch vụ xếp dỡ container tại bến Sà lan	Teus	370.000	75.000	97.773	130,36%	275.740	74,52%
3. Dịch vụ trung chuyển nội bộ	Teus	90.000	22.500	25.894	115,08%	70.018	77,80%
4. Dịch vụ thông qua depot	Teus	924.000	230.000	251.446	109,32%	656.268	71,02%
5. Dịch vụ đóng gạo	Teus	11.500	7.200	7.847	108,99%	18.842	163,84%

II. Các chỉ tiêu kinh doanh

Kết quả sản xuất kinh doanh quý 3 và 09 tháng đầu năm 2012 (Số liệu Công ty mẹ)

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2012	Kế hoạch Quý 3/2012	Thực hiện Quý 3/2012	SS TH VÀ KH Q3/2012	LŨY KẾ 09T ĐN 2012	SS VỚI KH 2012
I	Tổng doanh thu, thu nhập thuần	529.578,71	140.522,24	152.947,90	108,84%	423.540,38	79,98%
II	Tổng chi phí	457.376,51	123.087,37	131.048,67	106,47%	365.220,17	79,85%
III	Tổng lợi nhuận trước thuế	72.202,20	17.434,88	21.899,23	125,61%	58.320,22	80,77%
IV	Thuế TNDN phải nộp	15.268,87	4.177,00	5.434,95	130,12%	14.205,27	95,59%
V	CP thuế TNDN hoãn lại	(408,46)	(408,46)			(408,46)	100,00%
VI	Tổng lợi nhuận sau thuế	57.341,79	13.666,34	16.464,28	120,47%	44.523,40	77,65%

Điều 2. Thông qua báo cáo kế hoạch sản xuất kinh doanh quý 4 năm 2012

I. Một số chỉ tiêu sản lượng

(Đơn vị tính: Teus)

Chỉ tiêu	Đơn vị	KH 2012	TH Q3/2012	KH Q4/2012	So với TH Q3/2012	So với KH 2012
1. Dịch vụ xếp dỡ container tại bãi	Teus	4.440.000	1.307.710	1.310.000	100,18%	29,50%
2. Dịch vụ xếp dỡ container tại bến Sàlan	Teus	370.000	97.773	98.000	100,23%	26,49%
3. Dịch vụ trung chuyển nội bộ	Teus	90.000	25.894	10.000	38,62%	11,11%
4. Dịch vụ thông qua depot	Teus	924.000	251.446	252.000	100,22%	27,27%
5. Dịch vụ đóng gao	Teus	11.500	7.847	6.600	84,10%	57,39%

II. Một số chỉ tiêu kinh doanh (Số liệu Công ty mẹ)

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	KH năm 2012	Thực hiện quý 3/2012	Kế hoạch quý 4/2012	SS với TH Q3/2012	Dự kiến TH năm 2012	SS với KH năm 2012
I	Tổng doanh thu, thu nhập thuần	529.578,71	152.947,90	152.934,44	99,99%	576.474,82	108,86%
II	Tổng chi phí	457.376,51	131.048,67	131.134,56	100,07%	496.354,73	108,52%

III	Tổng lợi nhuận trước thuế	72.202,20	21.899,23	21.799,88	99,55%	80.120,10	110,97%
IV	Thuế TNDN phải nộp	15.268,87	5.434,95	3.840,00	70,65%	18.045,27	121,43%
V	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	(408,46)				(408,46)	100,00%
VI	Tổng lợi nhuận sau thuế	57.341,79	16.464,28	17.959,88	109,08%	62.483,28	108,97%

Điều 3. Thông qua báo cáo kết quả đầu tư quý 3 và 09 tháng đầu năm 2012

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	HẠNG MỤC	KH NĂM 2012	KH Q3/2012	THỰC HIỆN Q3/2012	SS TH/KH Q3/2012	LŨY KẾ 09T ĐN 2012	% HOÀN THÀNH KH
I	Đầu tư XD CB	41.815,74	17.073,45	13.520,65	79,19%	44.451,45	106,30%
II	Mua sắm thiết bị	10.300,00	6.110,87	2.650,93	43,38%	10.728,28	104,16%
III	Đầu tư tài chính	17.900,00				3.000,00	16,76%
	TỔNG CỘNG ĐẦU TƯ	70.015,74	23.184,32	16.171,57	69,75%	58.179,73	83,10%
IV	Chuyển nhượng vốn đầu tư	(4.700,00)	(4.700,00)	(30.500,00)		(30.500,00)	

Điều 4. Thông qua kế hoạch đầu tư quý 4 năm 2012

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	HẠNG MỤC	KH NĂM 2012	KH QUÝ IV/2012	DỰ KIẾN LŨY KẾ NĂM 2012	% HOÀN THÀNH KH NĂM	GHI CHÚ
I	Đầu tư XD CB	41.815,74	9.034,46	53.485,91	127,91%	
II	Mua sắm thiết bị	10.300,00	4.633,06	15.361,33	104,16%	
III	Đầu tư tài chính	17.900,00	7.000,00	10.000,00	55,87%	
	TỔNG CỘNG ĐẦU TƯ	70.015,74	20.667,51	78.847,24	112,61%	
IV	Chuyển nhượng vốn đầu tư	(4.700,00)	(4.700,00)	(35.200,00)		

Điều 5. Thông qua báo cáo hoàn tất việc chuyển nhượng toàn bộ cổ phần Công ty CP Vận tải Tân Cảng Số Hai thuộc sở hữu của Công ty CP Đại lý Giao nhận vận tải xếp dỡ Tân Cảng cho Công ty TNHH MTV TCT Tân Cảng Sài Gòn.

Ngày 12/09/2012 Công ty CP ĐL GNVT XD Tân Cảng và Công ty TNHH

MTV TCT Tân Cảng Sài Gòn đã ký kết hợp đồng chuyển nhượng toàn bộ 2.550.000 cổ phần Công ty CP Vận tải Tân Cảng Số Hai cụ thể như sau:

- Số lượng cổ phần chuyển nhượng: 2.550.000 cổ phần (*Bằng chữ: Hai triệu năm trăm năm mươi ngàn cổ phần*)
- Giá chuyển nhượng: 11.000^d/CP
- Tổng giá trị chuyển nhượng: 28.050.000.000 đồng (*Bằng chữ: Hai mươi tám tỷ không trăm năm mươi triệu đồng chẵn*)
- Thời gian chuyển nhượng: 12/09/2012

Công ty CP Đại lý Giao nhận Vận tải Xếp dỡ Tân Cảng sẽ nhận cổ tức bổ sung của các năm 2009, 2010, 2011 và 06 tháng đầu năm 2012 (cổ tức của các năm trước thời điểm chuyển nhượng) của số cổ phần nêu trên. Tỷ lệ chi trả cổ tức là 30% trên mệnh giá (01 cổ phiếu được nhận 3.000 đồng) và tương ứng với số tiền 7.650.000.000 đồng (*Bằng chữ: Bảy tỷ sáu trăm năm mươi triệu đồng chẵn*).

Ngày 12/09/2012 Công ty TNHH MTV TCT Tân Cảng Sài Gòn đã chuyển cho Công ty CP ĐL GNVТ XD Tân Cảng số tiền 28.050.000.000 đồng (*Bằng chữ: Hai mươi tám tỷ không trăm năm mươi triệu đồng chẵn*). Hai bên đã hoàn tất thủ tục chuyển nhượng cổ phần Công ty CP Vận tải Tân Cảng Số Hai.

Điều 6. Thông qua báo cáo chủ trương mua cổ phần Công ty CP Tân Cảng 128 Hải Phòng của Công ty TNHH MTV TCT Tân Cảng Sài Gòn.

Căn cứ vào chủ trương của Hội đồng thành viên Công ty TNHH MTV TCT Tân Cảng Sài Gòn và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2012 của Công ty CP Đại lý Giao nhận vận tải xếp dỡ Tân Cảng. Hội đồng quản trị nhất trí thông qua chủ trương mua cổ phần Công ty CP Tân Cảng 128 Hải Phòng của Công ty TNHH MTV TCT Tân Cảng Sài Gòn và thời gian dự kiến chuyển nhượng trong quý 4/2012. Hội đồng quản trị giao cho Giám đốc Công ty chủ trì các phòng ban chức năng nghiên cứu giá chuyển nhượng và trình Hội đồng Quản trị xem xét.

Điều 7. Hiệu lực thi hành:

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký, thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc và các bộ phận chức năng liên quan có trách nhiệm tổ chức thực hiện Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- HĐQT;
- Ban Giám đốc;
- Ban Kiểm soát;
- Lưu Văn thư, TKHQDT, CBTT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



NGUYỄN VĂN UẤN